

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VT
TỈNH PT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HSST

Ngày: 28/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VT - TỈNH PT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Bình Luyến

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Chuyên

2. Ông Lê Văn Hiền

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Cán bộ TAND thành phố VT, tỉnh PT.

- Đại diện VKSND thành phố VT, tỉnh PT, tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/HSST, ngày 24/01/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2019/QĐXXST-HS, ngày 14/02/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Anh T**- Sinh ngày 19/8/1976 (Giới tính: Nam);

Nơi ĐKKHKT: Tổ 4A, phố Hồng Hà, phường TC, thành phố VT, tỉnh PT.

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố đẻ: Lưu Văn Dỵ (Đã chết);

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Nhân - Sinh năm 1945;

Vợ: Nguyễn Thị H - Sinh năm 1978;

Con: Có 2 con, con lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2008;

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/11/2018, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh PT.

* Bị hại: Anh Nguyễn Mạnh C – Sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 4A, phố Hồng Hà, phường TC, thành phố VT, tỉnh PT.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị H – Sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ 4A, phố Hồng Hà, phường TC, thành phố VT, tỉnh PT.

(Bị cáo T, anh C, chị H có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 05/11/2018, Lưu Anh T, sinh năm 1976, trú tại: tổ 4A, phố Hồng Hà, phường TC, thành phố VT, tỉnh PT đi bộ đến nhà anh Nguyễn Xuân Thủy (là hàng xóm của T) để chơi. Khi đến nhà anh Thủy, T thấy anh Nguyễn Đức Thanh đang điều khiển xe ô tô tải lùi vào trước cổng nhà anh Thủy để đổ đất nên T đã ra hướng dẫn giúp anh Thanh lùi xe để đổ đất. Đang đổ đất thì thấy anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1980 (cũng là hàng xóm của T) điều khiển xe mô tô đi ngang qua nên T nói “Anh cứ đổ từ từ, kệ nó, muốn nhanh thì đi đường khác”, C nói lại T, rồi T và anh C chửi nhau. Sau đó C điều khiển xe mô tô đi có việc khoảng 10 phút rồi quay về nhà C. Còn T chạy về nhà T cầm 01 con dao dài 90 cm có chuôi dao bằng gỗ dài 59 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 31 cm có mũi dao cong nhọn đi về phía nhà anh C. Thấy C đang nghe điện thoại trước cửa nhà, T cầm dao vung lên chém về phía C nhưng không trúng. Thấy T cầm dao chém mình, C bỏ chạy về phía ô đất trống gần nhà C, do không đuổi theo được C nên T cầm dao đi ra khỏi nhà C. Thấy vậy, C đi về nhà và gọi điện báo cho Công an phường TC về hành vi của T. Lúc này T đang đi qua cổng nhà C, thấy C gọi điện thoại, nghĩ là C gọi điện cho bạn đến để đánh nhau nên T đã cầm dao quay lại nhà C, đi đến vị trí cửa ra vào nhà C, cách chỗ C đang đứng khoảng 2 mét và nói “Mày đừng có láo với anh”, C trả lời “Ai có đất người ấy sống, ai có nhà người ấy ở, không ai động đến ai”, nghe C nói thế, T dùng cả 2 tay cầm vào chuôi dao dơ lên chém về phía C 01 nhát theo hướng chéo từ trên xuống, từ pH qua trái trúng vào vùng đầu bên trái của C, sau đó T và C xô đẩy nhau khiến C bị ngã vào giá để ấm chén đặt sát cửa ra vào nhà C. C đứng dậy chạy ra ngoài đường, rồi chạy về phía cổng nhà bà Lưu Thị Thực (ở cạnh nhà C) thì bị ngã xuống đường. Thấy C bị ngã, T cầm dao đi lại phía C thì chị Nguyễn Thị Đạt (là vợ anh Thủy) đã chạy lại ôm và cùng với mọi người can ngăn nên T đã đi về nhà T. Còn C được người nhà đưa đi Bệnh viện Đa khoa tỉnh PT cấp cứu và điều trị.

Lưu Anh T sau khi cầm dao về nhà đã đi khỏi nhà đến ngày 6/11/2018 nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an thành phố VT đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời chị Nguyễn Thị H (là vợ T) đã giao nộp 01 con dao mà T dùng để gây thương tích cho anh C như đã nêu trên (Bút lục 21, 57).

Ngày 05/11/2018, gia đình anh Nguyễn Mạnh C có đơn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố VT giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Mạnh C.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 302/TgT/2018 ngày 08/11/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh PT kết luận đối với thương tích của anh C:

- Vết thương số một vùng đầu bên trái (vết mổ dẫn lưu): 01%.
- Vết thương số hai vùng đầu bên trái (bao gồm cả vết mổ): 08%.
- Lỗ khuyết xương sọ vùng đỉnh đầu trái sau phẫu thuật: 16%.
- Máu tụ ngoài màng cứng vùng đỉnh đầu trái đã phẫu thuật lấy máu tụ:

25%.

Áp dụng phương pháp cộng lùi các tổn thương: 42,61%, làm tròn: 43%.

Kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể vùng đầu bên trái của anh Nguyễn Mạnh C: 43% (Bốn mươi ba phần trăm).

- Cơ chế hình thành vết thương:

+ Vết thương số một vùng đầu bên trái (vết mổ dẫn lưu), khuyết xương sọ vùng đỉnh trái: Do bác sỹ phẫu thuật điều trị.

+ Vết thương số hai vùng đầu bên trái (bao gồm cả vết mổ), lún vỡ xương đỉnh đầu bên trái, máu tụ ngoài màng cứng vùng đỉnh trái: Do tác động của vật sắc gây nên.”.

Quá trình điều tra, Lưu Anh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, T cho rằng sở dĩ T có hành vi gây thương tích cho anh C, vì T nghe thấy anh C đã chửi T là “đồ con chó” (bút lục 191 đến 208). Tuy nhiên, bị hại Nguyễn Mạnh C không thừa nhận đã chửi T như T đã khai (Bút lục 176 -178).

Về bồi thường dân sự: Chị Nguyễn Thị H (là vợ Lưu Anh T) đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Mạnh C tiền viện phí điều trị và bồi dưỡng sức khỏe, tinh thần, tổng số tiền là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng). Bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì khác (Bút lục 230).

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 22 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, truy tố bị cáo Lưu Anh T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lưu Anh T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Anh T từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 06/11/2018.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 60.000.000đ, bị hại không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

* Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 con dao quắm dài 90cm, chuôi dao bằng gỗ dài 59cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 31cm.

Về án phí: Áp dụng: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lưu Anh T pH chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố VT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện như sau: Khoảng 17 giờ ngày 05/11/2018, do bức tức vì nghĩ rằng anh Nguyễn Mạnh C đã có những lời lẽ chửi xúc phạm T, trong lúc T đang hướng dẫn anh Nguyễn Đức Thanh đổ đất từ xe ô tô tải xuống đường tại đường dân sinh trước cửa nhà anh Nguyễn Xuân Thủy (Anh C và anh Thủy đều là hàng xóm của T) nên Lưu Anh T đã đi về nhà lấy 01 con dao dài 90 cm có chuôi dao bằng gỗ dài 59 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 31 cm có mũi dao cong là hung khí nguy hiểm rồi đi đến nhà anh C với mục đích để gây thương tích cho anh C. Sau khi dồn đuổi anh C, tại trước cửa nhà anh C, T đã dùng hai tay cầm chuôi dao dơ lên chém anh C 01 nhát trúng vào vùng đầu bên trái của anh C. Hậu quả làm anh C bị lún vỡ xương đỉnh đầu bên trái, máu tụ ngoài màng cứng vùng đỉnh trái pH đi phẫu thuật và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh PT, làm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Mạnh C là 43%.

Hành vi nêu trên của Lưu Anh T đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 134 Bộ luật Hình sự qui định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm...

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý và dùng hung khí nguy hiểm là 01 con dao quắm dài 90cm, chuôi dao bằng gỗ dài 59cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 31cm, T dùng hai tay cầm chuôi dao dơ lên chém 01 nhát trúng vào vùng đầu bên trái của anh C. Hậu quả gây tổn thương cơ thể là 43% sức khỏe cho anh Nguyễn Mạnh C. Hành vi của bị cáo không những đã gây tổn thương đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần pH xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật.

Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

- Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của bị hại; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; Bị hại là anh Nguyễn Mạnh C có đơn và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo có bố đẻ là thương binh nên bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật đối với những người đã biết ăn năn hối cải.

[4] **Về trách nhiệm dân sự:** Bị cáo và gia đình bị cáo (là chị Nguyễn Thị H là vợ bị cáo) đã bồi thường cho bị hại là anh Nguyễn Mạnh C số tiền là 60.000.000đ, bị hại đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì khác nên cần xác nhận bị cáo đã bồi thường là phù hợp.

[5] **Về xử lý vật chứng:**

- Đối với 01 con dao có đặc điểm lưỡi dao quắm dài 90cm, chuôi dao bằng gỗ dài 59cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 31cm là công cụ phương tiện phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

BP cáo ph¶i ch¶u ñn ph¶y h¶nh sù s¶ th¶m và được quyền kháng cáo theo quy định của Pháp luật.

V× c, c lĩ tr¶n,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lưu Anh T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Anh T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 06/11/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo và gia đình (chị Nguyễn Thị H là vợ bị cáo) đã bồi thường cho bị hại là anh Nguyễn Mạnh C số tiền là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng), bị hại đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì khác.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 con dao có đặc điểm lưỡi dao quắm dài 90cm, chuôi dao bằng gỗ dài 59cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 31cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2019).

* *VỀ PHÍ:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lưu Anh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) lệ phí hình sự thêm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, có yêu cầu Tòa án xem xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT.
- VKSND tỉnh, tp VT
- CA tỉnh PT, TP VT.
- Sở Tư Pháp
- Chi cục THA
- UBND nơi b/c cư trú
- Bị cáo và người tham gia tố tụng
- Lưu VP, HS

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bình Luyện

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh PT xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bình Luyện

